

## **TUẦN 5 - BÀI 8: TÁC ĐỘNG CỦA NỘI LỰC ĐẾN ĐỊA HÌNH BỀ MẶT TRÁI ĐẤT**

### **I. NỘI LỰC**

**1. Khái niệm:** Nội lực là lực phát sinh ở bên trong Trái Đất.

**2. Nguyên nhân:** Nguồn năng lượng sinh ra nội lực chủ yếu là nguồn năng lượng ở trong lòng Trái Đất (từ sự phân hủy các chất phóng xạ, sự dịch chuyển của các dòng vật chất theo trọng lực, năng lượng của các phản ứng hóa học).

### **II. TÁC ĐỘNG CỦA NỘI LỰC:**

Tác động của nội lực thông qua các. Vận động kiến tạo như làm các lục địa được:

- + Nâng lên hay hạ xuống
- + Các lớp đất đá bị uốn nếp hay đứt gãy
- + Gây ra hiện tượng động đất hay núi lửa

#### **1. Vận động theo phương hướng thẳng đứng:**

- Là vận động nâng lên, hạ xuống của vỏ Trái Đất theo phương thẳng đứng
- Diễn ra trên một diện tích lớn và rất chậm.
- Gây ra hiện tượng làm cho bộ phận này của lục địa được nâng lên, trong khi bộ phận khác hạ xuống sinh ra hiện tượng biển tiến và biển thoái
- Vận động nâng lên hạ xuống hiện vẫn tiếp tục xảy ra.

#### **2. Vận động theo phương nằm ngang:**

- Làm vỏ Trái Đất bị nén ép ở khu vực này và tách giãn khu vực kia.
- Gây ra các hiện tượng:
  - a ) Hiện tượng uốn nếp:
    - Là hiện tượng các lớp đá uốn thành nếp nhưng không phá vỡ tính chất liên tục của chúng do các lực nén ép theo phương nằm ngang.
    - Ban đầu cường độ nén ép còn yếu, các lớp đá bị thay đổi thể nằm đầu tiên thành các nếp uốn, về sau cường độ nén ép tăng mạnh làm toàn bộ khu vực bị nén ép dâng cao.
    - Ngoại lực sẽ cắt xẻ địa hình sau đó tạo thành miền núi uốn nếp
  - b) Hiện tượng đứt gãy:
    - Do tác động của lực nằm ngang
    - Xảy ra ở vùng đá cứng
    - Đá bị gãy, vỡ rời dịch chuyển ngược hướng nhau theo phương thẳng đứng hay nằm ngang tạo ra các hẻm vực, thung lũng.
    - Sự chuyển dịch với biên độ lớn sẽ làm các bộ phận bị trôi lên, sụt xuống, sinh ra các địa lũy, địa hào.

### **CÂU HỎI – BÀI TẬP:**

Câu 1. Nội lực là

- A. lực phát sinh từ vũ trụ.
- B. lực phát sinh từ lớp vỏ Trái Đất.
- C. lực phát sinh từ bên trong Trái Đất.
- D. lực phát sinh từ bên ngoài trên bề mặt Trái Đất.

Câu 2. Nguồn năng lượng sinh ra nội lực chủ yếu là

- A. nguồn năng lượng từ đại dương.
- B. nguồn năng lượng trong lòng Trái Đất.
- C. nguồn năng lượng của bức xạ Mặt Trời.
- D. nguồn năng lượng từ các vụ thử hạt nhân.

Câu 3. Quá trình nào sau đây thuộc tác động nội lực?

- A. Nâng lên, hạ xuống, uốn nếp, đứt gãy.
- B. Nâng lên, hạ xuống, bóc mòn, vận chuyển.
- C. Uốn nếp, đứt gãy, bồi tụ, vận chuyển.
- D. Uốn nếp, đứt gãy, xâm thực, bóc mòn.

Câu 3. Vận động theo phương nằm ngang ở lớp đá có độ dẻo cao sẽ xảy ra hiện tượng.

- A. Biến tiến.
- B. Biến thoái.
- C. Uốn nếp.
- D. Đứt gãy.

Câu 4. Vận động nào sau đây tạo ra các dạng địa hào, địa lũy?

- A. Theo phương nằm ngang ở vùng đá mềm.
- B. Theo phương nằm ngang ở vùng đá cứng.
- C. Theo phương thẳng đứng ở vùng đá dẻo.
- D. Theo phương thẳng đứng ở vùng có đá cứng.

Câu 5. Vận động nâng lên, hạ xuống ở nhiều nơi trên lớp vỏ Trái Đất được gọi là

- A. hiện tượng uốn nếp.
- B. hiện tượng động đất.
- C. vận động theo phương nằm ngang.
- D. vận động theo phương thẳng đứng.

Câu 6. Hiện tượng biến tiến, biến thoái là kết quả của vận động nào sau đây?

- A. Thẳng đứng.
- B. Nằm ngang.
- C. Nâng lên.
- D. Hạ xuống.

Câu 7. Vận động theo phương thẳng đứng của vỏ Trái Đất có đặc điểm là

- A. xảy ra rất nhanh và trên một diện tích lớn.
- B. xảy ra rất nhanh và trên một diện tích nhỏ.
- C. xảy ra rất chậm và trên một diện tích lớn.
- D. xảy ra rất chậm và trên một diện tích nhỏ.

Câu 8. Hệ quả của vận động theo phương thẳng đứng là

- A. làm cho các lớp đất đá bị uốn thành nếp nhưng không phá vỡ tính liên tục của chúng.
- B. làm cho các lớp đất đá bị gãy đứt ra rồi dịch chuyển ngược hướng nhau.
- C. làm cho bộ phận này của lục địa kia được nâng lên khi bộ phận khác bị hạ xuống.
- D. làm cho đất đá di chuyển từ chỗ cao xuống chỗ thấp.

Câu 9. Những vận động của nội lực là

- A. Nâng lên - hạ xuống, uốn nếp - đứt gãy.
- B. Xâm thực, bóc mòn, vận chuyển.
- C. Uốn nếp - đứt gãy - bồi tụ.
- D. Xâm thực, đứt gãy - bồi tụ.

Câu 10. Vận động làm cho diện tích lớn lục địa bị hạ xuống được gọi là hiện tượng

- A. biến thoái.
- B. biến tiến.
- C. uốn nếp.
- D. đứt gãy.

Câu 11. Vận động làm cho các lục địa được nâng lên hay hạ xuống, các lớp đất đá bị uốn nếp hay đứt gãy gọi chung là

- A. vận động tạo núi.
- B. vận động kiến tạo.
- C. vận động theo phương thẳng đứng.
- D. vận động theo phương nằm ngang.

Câu 12. Kết quả của hiện tượng uốn nếp là

- A. tạo ra núi lửa, động đất.
- B. tạo ra các hẻm vực, thung lũng.
- C. làm xuất hiện các miền núi uốn nếp.
- D. sinh ra hiện tượng biến tiến, biến thoái.

Câu 13. Hiện tượng đứt gãy xảy ra ở nơi nào sau đây?

- A. Đất đá có độ dẻo cao.
- B. Đất đá có độ cứng cao.
- C. Nơi có hoạt động động đất.
- D. Nơi tiếp xúc giữa các mảng kiến tạo.

Câu 14. Vận động nào sau đây không do tác động của nội lực?

- A. Nâng lên hạ xuống
- B. Đứt gãy
- C. Uốn nếp.
- D. Bồi tụ

Câu 15. Hiện tượng nào sau đây không phải tác động của nội lực?

- A. Đứt gãy.
- B. Uốn nếp.
- C. Bồi tụ.
- D. Động đất.

Câu 16. Nhận định nào sau đây đúng về hiện tượng uốn nếp?

- A. Xảy ra ở vùng đá có độ cứng cao.
- B. Xảy ra ở vùng đá có độ dẻo cao.
- C. Tạo ra các dạng địa lũy, địa hào.
- D. Là vận động nâng lên hạ xuống của vỏ Trái Đất.

Câu 17. Kết quả của vận động theo phương thẳng đứng của vỏ Trái Đất là

- A. làm cho đất đá di chuyển từ chỗ cao xuống chỗ thấp.
- B. làm cho đất đá bị gãy đứt ra rồi dịch chuyển ngược hướng nhau.
- C. làm cho bộ phận này của lục địa được nâng lên trong khi bộ phận khác bị hạ xuống.
- D. làm cho đất đá bị uốn thành nếp nhưng không phá vỡ tính liên tục của chúng.

Câu 18. Nhận định nào sau đây không đúng về tác động của nội lực?

- A. Do năng lượng bức xạ Mặt Trời gây ra.
- B. Do năng lượng trong lòng Trái Đất gây ra.
- C. Tác động đến địa hình thông qua vận động kiến tạo.
- D. Là lực được phát sinh ở bên trong lòng Trái Đất.

Câu 19. Các hồ lớn nằm ở giữa lục địa châu Phi như Victoria, Tanzania là kết quả của hiện tượng

- A. Biến thoái
- B. Uốn nếp

C. Biển tiến

D. Đứt gãy

Câu 20. Dãy núi con Voi ở tả ngạn sông Hồng là dạng địa hình nào sau đây do hiện tượng đứt gãy tạo nên?

A. Núi lửa.

B. Núi uốn nếp.

C. Địa lũy.

D. Địa hào.

Câu 21. Thung lũng sông Hồng ở nước ta được hình thành do kết quả của hiện tượng

A. đứt gãy.

B. biển tiến.

C. uốn nếp.

D. biển thoái.

Câu 22. Kết quả phần lớn lãnh thổ nước Hà Lan hiện nay nằm dưới mực nước biển là do

A. Hiện tượng uốn nếp.

B. Hiện tượng đứt gãy.

C. Hoạt động động đất, núi lửa.

D. Vận động hạ xuống của vỏ Trái Đất.

Câu 23. Các mỏ than, mỏ dầu thường hình thành trong vùng đá

A. mac ma

B. trầm tích

C. biến tính

D. khó xác định được

## **TUẦN 5 - BÀI 9: TÁC ĐỘNG CỦA NGOẠI LỰC ĐẾN ĐỊA HÌNH BỀ MẶT TRÁI ĐẤT**

### **(tiết 1)**

#### **I. NGOẠI LỰC:**

- Có nguồn gốc ở bên ngoài, trên bề mặt Trái Đất.
- Nguồn năng lượng sinh ra ngoại lực chủ yếu là từ nguồn bức xạ của Mặt Trời
- Ngoại lực gồm tác động của các yếu tố khí hậu (nhiệt độ, gió, mưa...), các dạng nước, các sinh vật (động vật, thực vật) và con người.

#### **II. TÁC ĐỘNG CỦA NGOẠI LỰC:**

Các quá trình ngoại lực bao gồm : Phong hóa, bóc mòn, vận chuyển, bồi tụ

##### **1. Quá trình phong hóa:**

- Là quá trình phá hủy và làm biến đổi các loại đá và khoáng vật do tác động của sự thay đổi nhiệt độ của nước, oxy, khí CO<sub>2</sub>, các loại axit.

- Cường độ phong hóa xảy ra mạnh nhất ở bề mặt Trái Đất

##### **a) Phong hóa lí học:**

- Là sự phá hủy đá làm đá bị rạn nứt, vỡ thành các khối vụn có kích thước to nhỏ khác nhau. mà không làm biến đổi về màu sắc và thành phần khoáng vật và hóa học của đá.

- Nguyên nhân: Do sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước.

- Kết quả: Đá bị rạn nứt, vỡ thành những tảng và mảnh vụn

##### **b) Phong hóa hóa học:**

- Là quá trình làm biến đổi thành phần, tính chất hóa học của đá và khoáng vật.

- Các tác nhân gây phong hóa hóa học:

+ Khí cacbonic và Oxy

+ Các axit hữu cơ của sinh vật

- Nhiệt độ của nước càng cao, quá trình tan càng mạnh

- Cacxtơ hình thành do quá trình hòa tan của đá và khoáng vật, nước và khí cacbonic. Ở nơi đá dễ thấm nước và dễ hòa tan.

##### **c) Phong hóa sinh học:**

- Là sự phá hủy hoặc biến đổi đá và các khoáng vật dưới tác động của sinh vật như vi khuẩn, rễ cây.

- Các sản phẩm của quá trình phong hóa

+ Một phần bị cuốn đi

+ Phần còn lại phủ trên bề mặt đá gốc tạo thành lớp vỏ phong hóa.

**TUẦN 6 - BÀI 9: TÁC ĐỘNG CỦA NGOẠI LỰC**  
**ĐẾN ĐỊA HÌNH BỀ MẶT TRÁI ĐẤT ( TIẾP THEO)**

**2. Quá trình bóc mòn**

- Là quá trình các tác nhân ngoại lực làm chuyển dời các sản phẩm phong hóa khỏi vị trí ban đầu của nó.
- Có nhiều hình thức bóc mòn: xâm thực, mài mòn, thổi mòn...
- a. Địa hình xâm thực do nước chảy trên mặt:
  - + Các rãnh nông ( do nước chảy tràn)
  - + Khe rãnh xói mòn
  - + Các thung lũng sông
- b. Địa hình tác động xâm thực do gió tạo thành như: đá hình nấm, bề mặt tổ ong.
- c. Địa hình do tác động xâm thực và mài mòn của sóng biển: hàm ếch sóng vỗ, vách biển, bậc thềm sóng vỗ...
- d. Địa hình băng tích như vịnh Phi-o, cao nguyên băng hà, đá trán cừu...

**3. Quá trình vận chuyển:**

- Khoảng cách chuyển dịch phụ thuộc vào:
  - + Động năng của quá trình
  - + Trọng lượng và kích thước của vật liệu.
  - + Đặc điểm tự nhiên của mặt đệm
- Có 2 hình thức vận chuyển:
  - + Vật liệu nhỏ nhẹ được cuốn đi nhờ động năng của ngoại lực.
  - + Vật lớn, nặng còn chịu thêm tác động của trọng lực nên làm cho vật liệu lăn trên mặt dốc.

**4. Quá trình bồi tụ:**

- Là quá trình tích tụ các vật liệu phá hủy
- Phụ thuộc vào động năng của ngoại lực
  - + Khi động năng giảm dần làm các vật liệu sẽ tích tụ dần
  - + Khi động năng giảm đột ngột: các loại vật liệu tích tụ và phân lớp theo trọng lượng.
- Nội lực và ngoại lực là 2 lực đối nghịch nhau:
  - + Nội lực có xu hướng làm bề mặt Trái Đất trở nên gồ ghề
  - + Ngoại lực có xu hướng san bằng những chỗ gồ ghề đó
  - + Cả hai tác động đồng thời, tương hỗ lẫn nhau tạo nên dạng địa hình bề mặt Trái Đất.

**CÂU HỎI – BÀI TẬP:**

- Câu 1. Ngoại lực sinh ra do
- A. năng lượng của bức xạ Mặt Trời.
  - B. sự vận chuyển của vật chất.
  - C. tác động của gió.

D. tác động của nước.

Câu 2. Ngoại lực là

A. lực phát sinh từ lớp vỏ Trái Đất.

B. lực phát sinh từ bên trong Trái Đất.

C. lực phát sinh từ các thiên thể trong Hệ Mặt Trời.

D. lực phát sinh từ bên ngoài, trên bề mặt Trái Đất.

Câu 3. Nguồn năng lượng sinh ra ngoại lực chủ yếu là

A. nguồn năng lượng từ đại dương

B. nguồn năng lượng từ các vụ thử hạt nhân.

C. nguồn năng lượng từ bức xạ mặt trời.

D. nguồn năng lượng từ lòng đất.

Câu 4. Phong hóa lí học làm cho đá bị thay đổi về

A. kích thước và màu sắc.

B. thành phần khoáng vật.

C. hình dạng và kích thước.

D. tính chất hóa học.

Câu 5. Quá trình phong hoá là

A. quá trình phá huỷ, làm biến đổi các loại đá và khoáng vật.

B. quá trình làm các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi dời khỏi vị trí ban đầu.

C. quá trình di chuyển các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi từ nơi này đến nơi khác.

D. quá trình tích tụ các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi.

Câu 6. Quá trình phong hoá lí học xảy ra mạnh nhất ở

A. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm, ẩm.

B. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.

C. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc; bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.

D. miền khí hậu xích đạo nóng, ẩm quanh năm.

Câu 7. Những tác nhân chủ yếu của phong hoá hoá học là

A. sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của các chất muối.

B. vi khuẩn, nấm, rễ cây,...

C. nước và các hợp chất hoà tan trong nước, khí cacbonic, ôxi, axit hữu cơ,...

D. sự va đập của gió, sóng, nước chảy, tác động của con người,...

Câu 8. Phong hóa sinh học là sự phá huỷ đá và các khoáng vật dưới tác động chủ yếu của

A. sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của muối.

B. vi khuẩn, nấm, rễ cây.

C. nước và các hợp chất hòa tan trong nước, khí cacbonic.

D. hoạt động sản xuất của con người.

Câu 9. Quá trình bóc mòn là

A. quá trình phá huỷ, làm biến đổi các loại đá và khoáng vật.

B. quá trình tích tụ các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi.

C. quá trình làm các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi dời khỏi vị trí ban đầu.

D. quá trình di chuyển các sản phẩm đã bị phá huỷ, biến đổi từ nơi này đến nơi khác.

Câu 10. Quá trình làm các sản phẩm phong hóa rời khỏi vị trí ban đầu của nó được gọi là

A. quá trình phá huỷ.

B. quá trình tích tụ.

C. quá trình bóc mòn.

D. quá trình vận chuyển.

Câu 11. Quá trình bồi tụ là quá trình

A. tích tụ các sản phẩm bị phá huỷ.

B. phá huỷ và làm biến đổi các loại đá và khoáng vật

- C. làm các sản phẩm phong hóa dời khỏi vị trí ban đầu.
- D. xâm thực, thổi mòn,... tạo thành các địa hình khác nhau.

Câu 12. Phong hóa lí học xảy ra chủ yếu bởi tác động của

- A. trọng lực.
- B. nước và các hợp chất hòa tan trong nước, khí cacbonic, oxi, axit hữu cơ.
- C. vi khuẩn, nấm, rễ, cây, ...
- D. sự thay đổi nhiệt độ, sự đóng băng của nước, sự kết tinh của muối, ...

Câu 13. Sự tích tụ các vật liệu phá hủy còn được gọi là

- A. bồi tụ.
- B. nén ép.
- C. vận chuyển.
- D. bóc mòn.

Câu 14. Quá trình phong hóa lí học xảy ra mạnh nhất ở

- A. miền khí hậu cực đới và miền khí hậu ôn đới hải dương ẩm, ẩm.
- B. miền khí hậu nhiệt đới gió mùa ẩm và miền khí hậu ôn đới.
- C. miền khí hậu khô nóng (hoang mạc và bán hoang mạc) và miền khí hậu lạnh.
- D. miền khí hậu xích đạo nóng, ẩm quanh năm.

Câu 15. Cường độ phong hóa diễn ra mạnh nhất ở bề mặt trái đất, vì đó là nơi

- A. trực tiếp nhận được năng lượng của bức xạ mặt trời.
- B. tiếp xúc trực tiếp với khí quyển, thủy quyển và sinh quyển.
- C. chịu tác động mạnh mẽ từ các hoạt động của con người.
- D. tác động bởi hoạt động kiến tạo.

Câu 16. Tại sao ở miền khí hậu lạnh, phong hóa lí học xảy ra mạnh?

- A. Nước trong các vết nứt của đá khi đóng băng sẽ tăng thể tích làm vỡ khối đá.
- B. Nước đóng băng sẽ nặng hơn đè lên các khối đá làm vỡ khối đá.
- C. Khối đá bị lạnh sẽ giòn hơn và dễ vỡ hơn.
- D. Khí hậu lạnh giúp cho nước dễ xâm nhập vào đá và phá hủy đá.

Câu 17. Phong hoá hoá học diễn ra mạnh ở các vùng có khí hậu

- A. nóng, ẩm.
- B. nóng, khô.
- C. lạnh, ẩm.
- D. lạnh, khô.

Câu 18. Nội lực và ngoại lực có điểm giống nhau là

- A. cùng được sinh ra do năng lượng của Trái Đất.
- B. cùng có tác động thay đổi diện mạo của Trái Đất.
- C. đều cần có sự tác động của con người.
- D. điều kiện được hình thành từ năng lượng Mặt Trời.

Câu 19. Các thạch nhũ trong các hang động đá vôi là kết quả chủ yếu của

- A. Phong hóa vật lý
- B. Phong hóa sinh vật
- C. Phong hóa hóa học
- D. Sự kết hợp của cả 3 loại phong hóa.

Câu 20. Tác động của ngoại lực, một chu trình hoàn chỉnh nhìn chung diễn ra tuần tự theo các quá trình như sau:

- A. phong hoá - vận chuyển - bóc mòn - bồi tụ.
- B. phong hoá - bồi tụ - bóc mòn - vận chuyển.
- C. phong hoá - bóc mòn - vận chuyển - bồi tụ.
- D. phong hoá - bóc mòn- bồi tụ - vận chuyển.

Câu 21. Địa hình khoét mòn ở các hoang mạc là do



- A. băng hà.
- B. nước chảy trên mặt.
- C. gió.
- D. Sóng biển.

Câu 22. Địa hình do nước chảy trên bề mặt tạo thành các rãnh nông, các khe rãnh xói mòn, các thung lũng sông, suối,... được gọi là

- A. địa hình thổi mòn.
- B. địa hình khoét mòn.
- C. địa hình mài mòn.
- D. địa hình xâm thực.

Câu 23. Nội lực và ngoại lực là hai lực

- A. cùng chiều nhau, có vai trò như nhau trong việc tạo ra các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.
- B. ngược chiều nhau, ít có vai trò trong việc hình thành các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.
- C. cùng chiều nhau, làm cho địa hình Trái Đất ngày càng cao hơn.
- D. đối nghịch nhau, có tác động đồng thời và tạo ra các dạng địa hình trên bề mặt Trái Đất.

Câu 24. Tác động của ngoại lực đến địa hình bề mặt Trái Đất không có hiện tượng nào sau đây?

- A. bóc mòn.
- B. bồi tụ.
- C. uốn nếp.
- D. xâm thực.

Câu 25. Địa hình phù sa sông là do tác động của quá trình

- A. Uốn nếp
- B. Bồi tụ
- C. phong hóa
- D. Bóc mòn

Câu 26. Ở nước ta, địa hình caxtơ rất phát triển ở vùng nào sau đây?

- A. Núi đá vôi.
- B. Núi đá badan.
- C. Núi đá granit.
- D. Núi đá thạch anh.

Câu 27. Dạng địa hình cacxtơ là kết quả của quá trình nào sau đây?

- A. Phong hóa.
- B. Bóc mòn.
- C. Vận chuyển.
- D. Bồi tụ.

Câu 28. Trong các sa mạc, đất đá bị biến đổi do tác động chủ yếu của

- A. Phong hóa sinh học
- B. Phong hóa hóa học
- C. Sự kết hợp của cả 3 loại phong hóa
- D. Phong hóa vật lý

Câu 29. Ở vùng khô, nóng (hoang mạc và bán hoang mạc), phong hoá lí học xảy ra mạnh do

- A. gió thổi mạnh.
- B. nhiều bão cát.
- C. nắng gay gắt, khí hậu khô hạn.
- D. sự chênh lệch nhiệt độ giữa ngày và đêm lớn.

Câu 30. Hiện tượng mài mòn do sóng biển không tạo nên các dạng địa hình nào dưới đây?

- A. Hàm ếch sóng vỗ.
- B. Vách biển.
- C. Bậc thềm sóng vỗ.

D. Các cột đá, nấm đá.

Câu 31. Ở miền khí hậu lạnh, phong hoá lí học xảy ra mạnh do

A. nước trong các vết nứt của đá khi đóng băng sẽ tăng thể tích làm vỡ khối đá.

B. nước đóng băng sẽ nặng hơn, đè lên các khối đá làm vỡ khối đá.

C. khối đá bị lạnh sẽ giòn hơn và dễ vỡ hơn.

D. khí hậu lạnh giúp cho nước dễ thâm nhập vào đá và phá hủy đá.

Câu 32. Ý nào dưới đây không phải nguyên nhân chủ yếu xảy ra phong hóa lí học?

A. Tác động của sinh vật như vi khuẩn, nấm.

B. Sự thay đổi đột ngột của nhiệt độ.

C. Sự đóng băng của nước.

D. Tác động con người.

Câu 33. Tác động của nước trên bề mặt, nước ngầm, khí cacbonic tới các loại đá dễ thấm nước và dễ hoà tan đã hình thành nên dạng địa hình cac-xơ (hang động,...). Ở nước ta, địa hình cac-xơ rất phát triển ở vùng

A. tập trung đá vôi.

B. tập trung đá granit.

C. tập trung đá badan.

D. tập trung đá thạch anh.

Câu 34. Đồng bằng châu thổ sông Hồng là kết quả của hiện tượng

A. biển tiến

B. bồi tụ do nước chảy

C. biển thoái

D. bồi tụ do sóng biển

Câu 35. Những cánh đồng giữa núi của nước ta ở Điện Biên, Sơn La, Hoà Bình được hình thành do quá trình

A. xâm thực bởi băng hà.

B. xâm thực bởi nước chảy trên mặt.

C. sự vận động nâng lên của địa hình hai bên.

D. thổi mòn do gió.

Câu 36. Đồng bằng sông Hồng và đồng bằng sông Cửu Long của nước ta được hình thành do dạng bồi tụ nào?

A. Nước chảy.

B. Gió

C. Sóng biển.

D. Con người.

Câu 37. Hang động Phong Nha – Kẻ Bàng do loại phong hóa nào hình thành?

A. Lý học.

B. Hóa học.

C. Sinh học.

D. Sinh học – lý học.

Câu 38. Hoàng mạc Xahara do loại phong hóa nào hình thành?

A. Lý học.

B. Hóa học.

C. Sinh học.

D. Sinh học – hóa học.

Câu 39. Ở Việt Nam quá trình bóc mòn tác động đến dạng địa hình nào nhiều nhất?

A. Miền núi.

B. Đồng bằng.

C. Cao nguyên.

D. Trung du.

Câu 40. Địa hình khối khoét mòn ở các hoang mạc là do

A. băng hà.

B. nước chảy.

C. gió.

D. nấm đá.

Câu 41. Dạng địa hình nào sau đây không phải do quá trình băng hà tạo thành?

A. Cao nguyên băng hà.

B. Vách biển.

C. Đá trán cừu.

D. Phi-o

Câu 42. Các hang động đẹp ở nước ta như Phong Nha – Kẻ Bàng (Quảng Bình), động Nhị Khê, động Tam Thanh (Lạng Sơn), Tam Cốc – Bích Động (Ninh Bình) được tạo thành do kết quả của quá trình

A. phong hóa hóa học.

B. phong hóa lí học.

C. thổi mòn do gió.

D. xâm thực do dòng chảy nước.

Câu 43. Vì sao ở nước ta lại hình thành những cách đồng giữa núi như ở các tỉnh Điện Biên, Sơn La, Hòa Bình?

A. Xâm thực bởi băng hà.

B. Xâm thực bởi nước chảy trên mặt.

C. Sự vận động nâng lên của địa hình hai bên.

D. Thổi mòn do gió.

Câu 44. Vì sao sự đóng băng của nước có tác dụng làm phá hủy đá?

A. Nước đóng băng làm ăn mòn các khối đá tiếp xúc với nó.

B. Nước đóng băng sẽ tăng thể tích và tạo áp lực lớn lên thành khe nứt của khối đá.

C. Đá dễ bị phá hủy ở nhiệt độ  $0^{\circ}\text{C}$ .

D. Đá dễ phá hủy ở vùng nhiệt độ thấp và vùng có nhiều khe nứt.

**TUẦN 6 - BÀI 10 : THỰC HÀNH- NHẬN XÉT VỀ SỰ PHÂN BỐ  
CÁC VÀNH ĐAI ĐỘNG ĐẤT VÀ NÚI LỬA TRÊN BẢN ĐỒ  
(HỌC SINH TỰ LÀM)**